"Hướng tới một Giáo Hội Hiệp Hành"

Trở thành những người hành hương của hy vọng

Ngày 3 tháng 11 năm 2025
Năm Thánh tại Gx Nobeoka

1. Tình trạng Giáo hội của chúng ta hiện nay như thế nào?

1) Giáo hội Công giáo Nhật Bản - Tình hình hiện tại (1973 ↔ 2023) (Tham khảo: Cathopedia 2004)

- Tổng số tín hữu: 359.176 → 412.330 (số thực tế: 368.814)→ 0,33% dân số
- Linh mục: 1.260, Tu sĩ: 7.175 → Linh mục: 1.234, Tu sĩ: 4.239 người
- Số người được rửa tội: 10.223 (6.004 trẻ em và 4.219 người lớn) → 4.158 người (2.058 trẻ em và 2.100 người lớn)
- 436 chủng sinh → 39 trong đó (đại chủng sinh 32, tiểu chủng sinh 7)
- Số giáo phận: 16 giáo phận → 15 giáo phận; Số lượng giáo xứ 812 →773

2) Tình hình hiện tại của Giáo phận Oita - (1973 ↔ 2023) (Bản tin Gp. Oita)

- Tổng số tín hữu: 4.791 → 5.587
- Số lượng linh mục: 50 (6 linh mục triều, 44 linh mục dòng + lm truyền giáo) → 39 (20 linh mục chánh xứ, 19 linh mục dòng + lm truyền giáo)
- Số lượng chủng sinh: 16 (10 tiểu chủng sinh, 6 đại chủng sinh) → 3 (2 tiểu chủng sinh, 1 đại chủng sinh)
- Số thành viên của các các dòng tu và hội truyền giáo: 229 (53 nam, 176 nữ) → 214 (31 nam, 183 nữ)
- Số lượng các dòng tu và hội truyền giáo: 13 (+4) → 13 (12 dòng tu và hội truyền giáo đã rút lui)
- Số lượng người rửa tội: 153 (72 người lớn, 81 trẻ sơ sinh) → 15 (9 người lớn, 6 trẻ sơ sinh)

3) Nguyên do (nguyên nhân) dẫn tới của tình hình hiện tại

A. Bị ảnh hưởng bởi tác động của xã hội

1) Thế tục hóa

(1) Sự giàu có về của cải vật chất (phát triển kinh tế) → Mặt tâm linh bị phai nhạt đi → số người tìm học đạo giảm và tỷ lệ sinh giảm

(2) Giá trị quan bị đa dạng hóa → các lựa chọn bị đa dạng hóa → ơn gọi linh mục và tu sĩ giảm

2) Chủ nghĩa cá nhân → Bảo vệ quyền riêng tư

3) Các cơ sở tôn giáo bị pháp nhân hóa → Khó khăn trong việc duy trì tinh thần Công giáo. Vấn đề người kế vị → Đóng cửa

4) Các sự kiện xã hội liên quan đến các tôn giáo mới nổi lên → Vụ tấn công bằng khí hóa học chất độc sarin của giáo phái Aum, giáo hội Thống Nhất. Các vấn đề xã hội xung quanh Nhân chứng Giê-hô-va (Tháp Canh) → Sự ngờ vực và cảnh giác đối với tôn giáo.

B. Hình ảnh hướng nội của Giáo hội

Tổ chức theo nhóm tuổi (Hội Giuse, Hội Đức Mẹ Maria, Hội thanh niên, các lớp giáo lý, v.v.)

→ Hữu danh vô thực, giống như phòng khách, trống rỗng rồi biến mất.

Các địa hạt và các cuộc họp khu vực (Thánh lễ tại gia, v.v.) - Bị đình chỉ hoặc bãi bỏ (do COVID-19? Hay vì lý do sự riêng tư?)

Các kênh kết nối với xã hội - Bị mờ nhạt đi (Đường dây cứu sinh, bếp ăn từ thiện, gây quỹ đường phố, Giáng sinh cộng đồng, đóng cửa các cơ sở...)

Các cơ sở tôn giáo → Khó khăn trong việc duy trì tinh thần Công giáo. Vấn đề người kế vị → Đóng cửa

**** "Anh chị em nhìn nhận và đánh giá tình hình hiện của Giáo hội Nhật Bản và của Giáo phận Oita như đã trình bày ở trên, như thế nào? Xem đó là vấn đề gì? Nguyên nhân (tác nhân) nào đã dẫn đến tình trạng này?"***

**** "Giáo xứ, Dòng tu hoặc hội truyền giáo của anh chị em dự định sẽ ứng phó như thế nào?"***

2. Năm Thánh – "Những Người Hành Hương của Hy Vọng"

1) Điều mà thế giới và xã hội hiện đại cần nhất lúc này là một cái nhìn đầy hy vọng về cuộc sống (quan điểm sống).

2) Nền tảng của Niềm Hy Vọng là: ***lấy Thiên Chúa làm nền tảng và Niềm Hy Vọng về Sự Sống Đời Đời***

3) Trở Thành "Những Người Hành Hương của Hy Vọng"

3. Ký ức về việc trở thành "Những người Hành Hương của Hy Vọng"

A. Thời kỳ đầu của Giáo hội Nhật Bản

1) Rao giảng Phúc Âm thời sơ khai và những Nhà Truyền giáo

Sau khi Thánh Phanxicô Xaviê đến Nhật Bản vào năm 1549, với vốn tiếng Nhật bập bẹ và với một thông dịch viên, ngài đã rao giảng ở Kagoshima, Hirado, Yamaguchi và Kyoto và đặc biệt là ở Yamaguchi có tới 2.600 người được rửa tội, (Xem: Takashi Gonoi, "Nghiên cứu về lịch sử Kitô giáo tại Nhật Bản.") Đến năm 1614, khi Mạc phủ Edo ban hành lệnh cấm đạo, vào thời điểm đó số lượng tín hữu ước tính khoảng 370.000 người.

2) Tình hình Xã hội Nhật Bản thời bấy giờ

Nhật Bản đang ở giữa thời kỳ Chiến Quốc. Chiến tranh Onin (1467-1477)

Đạo Công giáo được gọi là "Tenjikukyo" (Phái giáo Tenjiku) và được chấp nhận như một giáo phái của Phật giáo mà không gây ra sự khó khăn nào.

3) Hình thành đức tin của người Kitô hữu

(1) Cầu nguyện và Giáo lý

Những lời cầu nguyện cơ bản, được gọi là "orasho", bao gồm Kinh Lạy Cha,

Kinh Kính Mừng và Kinh Tin Kính của các Tông đồ. Giáo lý là "Dochirinakirishitan"(toàn bộ có 12 chương).
(2) Nhiều nhóm sùng đạo
①. Hội Mân Côi (Hội Santa Maria)
② Hội Thánh Thể (Nhóm Thánh Thể)
③ Nhóm Misericordia (Nhóm Lòng Thương Xót Chúa)
Công việc của "Nhóm Lòng Thương Xót Chúa" tóm lại có ***3 điểm chính.***
(a) Cứu trợ vật chất
(b) Hỗ trợ tinh thần
(c) Cầu nguyện cho linh hồn người chết được cứu rỗi, và chôn cất họ.
* ***Tất cả những điều đó đã giải quyết được những khiếm khuyết của xã hội lúc bấy giờ.***
4) "Giáo phận Funai" (Giáo phận đầu tiên của Nhật Bản)
* Kitô giáo tại Nhật Bản đã chuyển trọng tâm từ Yamaguchi sang Bungo.
* Năm 1588, Giáo hoàng Sixto V thành lập một giáo phận tại Funai và bổ nhiệm Cha Morales (S.J.) làm giám mục tiên khởi.
* Giám mục thứ ba là Giám mục Cerqueira đã lập tòa giám mục tại Giáo xứ Misaki ở Nagasaki, và đã cai quản Giáo hội Nhật Bản trong 16 năm.
* Thời kỳ cấm đạo, Tòa giám mục của Giáo hội Nhật Bản đặt ở Ma Cao cho đến năm 1633.

B. Thời kỳ đàn áp, bách hại và các Kitô hữu sống ẩn dật (Tín hữu)
(1) Bách hại và Đàn áp
- 1587: Sắc lệnh trục xuất các nhà truyền giáo của Toyotomi Hideyoshi
- 1614: Sắc lệnh cấm Kitô giáo của Mạc phủ Edo
- Vô số vị tử đạo, cả nổi tiếng lẫn vô danh, đã xuất hiện.
- 1644: Sau khi cha Mancio Konishi chịu tử đạo, Nhật Bản bước vào một thời kỳ khó khăn khi không còn linh mục nào. Các tín hữu dần dần sống ẩn dật, giữ gìn và truyền bá đức tin của họ một cách bí mật.
(2) Di sản và sự kế thừa đức tin của những người Kito hữu ở ẩn
1) Đón nhận Lời Chúa và nuôi dưỡng đức tin một cách triệt để
2) Nhiệt thành tìm kiếm Bí tích Hòa giải và sống trong chứng tá đức tin và lòng thương xót của Chúa
3) Cung cấp mái ấm cho những người vô gia cư
4) Chuẩn bị rước lễ và sống trong Bí tích Thánh Thể.

Ba Vai trò của người Kito hữu
Các tín hữu thành lập các nhóm và lập các tổ chức, vai trò để truyền đạt đức tin của họ.
1. Chokata - Người phụ trách quyết định các ngày lễ mỗi năm.

2. Mizukata - Người thực hiện nghi thức rửa tội.
3. Phụ tá - Trợ lý của Mizukata.

(3) "Phát hiện ra các tín hữu" ở Nagasaki

Năm 1865, "đã phát hiện ra các tín hữu" ở Nagasaki. - Đánh dấu ***"sự phục hưng của Giáo hội Nhật Bản",*** vốn đã được các tín hữu bảo vệ qua bảy thế hệ trong hơn 250 năm.

(4) Lệnh cấm đạo được bãi bỏ (năm thứ 6 thời Minh Trị -1873)

Cuộc di cư Urakami lần thứ tư: Tổng cộng 3.384 Cơ Đốc nhân từ Urakami, Goto và Iojima đã bị lưu đày đến 22 địa điểm thuộc 20 khu vực phía tây Kanazawa. Tổng cộng 1.930 người đã trở về nhà.

Các tín hữu ở Urakami và Nagasaki gọi cuộc lưu đày này là một "cuộc hành trình", so sánh nó với sự trở về của những người Israel trước đây từ cuộc lưu đày Babylon. Họ đã truyền lại ký ức này cho con cháu mình khi họ nỗ lực xây dựng nhà thờ.

Đây là ký ức đã làm cho Giáo hội Nhật Bản trở thành "người hành hương của hy vọng".

***Đọc Sắc lệnh số 4 và chia sẻ chứng tá sống động về đức tin của nhiều vị tử đạo và của người Kito hữu giữa sự bách hại, đàn áp khốc liệt.**

"Đau khổ sinh ra kiên nhẫn; kiên nhẫn sinh ra trung kiên; trung kiên sinh ra hy vọng" **(Rôma 5:3-4).**

*Như Sắc lệnh số 24 đã tuyên bố, ***"Mẹ Thiên Chúa là chứng nhân vĩ đại nhất của hy vọng"***, **tại sao lòng sùng kính Đức Trinh Nữ Maria vẫn tiếp tục và được trân trọng trong cộng đồng Kitô hữu ?**

* **"Những nhóm nào** (hội đoàn, nhóm thiện nguyện) **hiện đang hoạt động trong Giáo xứ hoặc tại doanh nghiệp của bạn?"** (Xem "Sắc lệnh 3 về Ân xá")

3. "Khám phá về Giáo dân" của Công đồng Vatican II

Việc Công đồng chuyển từ việc gọi Giáo hội là "thân thể mầu nhiệm của Chúa Kitô" sang "dân mới của Thiên Chúa" và "dân lữ hành của Thiên Chúa", việc giáo dân chiếm 90% trong Giáo hội, đã mở đường cho sứ vụ tông đồ của giáo dân, đó là một sự kiện mang tính đột phá, ngang tầm với việc "Phát hiện ra giáo dân" ở Nagasaki vậy.

1) Giáo dân là ai ?

Dù Công đồng vẫn tiếp tục sử dụng thuật ngữ tiêu cực truyền thống "không phải linh mục cũng không phải tu sĩ" (Lumen Gentium 31), nhưng cũng gọi giáo dân là "Thành phần còn lại của Dân Thiên Chúa" (Lumen Gentium 32). Công đồng nhấn mạnh rằng ***Công đồng nhấn mạnh rằng "tính đặc biệt của giáo dân nằm ở bản chất trần thế của họ", họ tham gia vào công việc trần***

thế, thánh hóa thế giới này và làm cho trật tự của thế giới này hướng về Thiên Chúa, việc phục vụ bác ái của họ, và vai trò của họ là những người cộng tác vào sứ mạng truyền giáo của Giáo hội.

2) Sứ mạng truyền giáo của Giáo dân

(1) "Cộng đồng thờ phượng"

① Sứ mệnh của giáo dân ở trong gia đình, "sống các mối liên kết" trong đó.

② Cầu nguyện và Thánh lễ, thánh hóa gia đình (truyền giáo trong gia đình).

(2) "Cộng đồng chứng nhân" – Giáo dân nên tương tác với người khác trong xã hội và nơi làm việc của mình, bằng cái nhìn của Chúa Kitô, và theo quan điểm của Tin Mừng, sắp xếp các sự kiện của thế giới này, theo chiều hướng của Thiên Chúa.

(3) "Cộng đồng phục vụ" – *Như các Kitô hữu đã làm trong xã hội thời bấy giờ, điều quan trọng là Phúc Âm và giáo huấn của Giáo Hội phải làm sao cho mọi người dễ hiểu, kiên định, thể hiện như một "cộng đồng phục vụ" trong những vùng xa xôi, hẻo lánh, nằm ngoài tầm với của nhà nước hoặc tư nhân, đặc biệt là tôn trọng sự sống con người, nhân quyền và hòa bình.*

Ba cộng đồng nói ở trên (cộng đồng thờ phượng, cộng đồng chứng nhân và cộng đồng phục vụ) là hình ảnh "Giáo Hội Hiệp Hành" của "cộng Đồng Truyền Giáo".

*** "Chia sẻ ba sứ mạng (truyền giáo) của cộng đồng Giáo Hội Hiệp Hành"**

*** "Hiện tại, bạn có thể tìm nơi để truyền giáo ở chỗ nào ?"**

4. "Tính Đồng Nghị" của Giáo hội và việc Rao giảng Tin Mừng

1) "Tính Đồng Nghị"

Nếu "Thượng Hội Đồng" có nghĩa là "cùng nhau", thì Thượng Hội Đồng này, không giống như các Thượng Hội Đồng trước đây, chính là lý do tại sao nó có thể được diễn tả là "Cuộc lữ hành cùng nhau của Dân Thiên Chúa", mang "tính đồng nghị" được gọi là (Giáo Hội Hiệp Hành).

2) Giáo hội có Tính "Đồng Nghị" nghĩa là gì?

(1) Một Giáo Hội Hiệp Hành: là một Cộng Đồng Hội Thánh coi trọng việc "tập họp" và "thông công" với nhau.

(2) Hội Thánh Chia Sẻ: là một Hội Thánh luôn coi trọng trách nhiệm chung, tức là mọi người cùng chia sẻ trách nhiệm.

(3) Một Giáo Hội cùng suy nghĩ, cầu nguyện và phân định: Chúng ta được mời gọi cùng suy nghĩ và cầu nguyện, để đáp ứng những nhu cầu của xã hội hiện đại. Chúng ta được mời gọi phân định, mà không bị ràng buộc bởi những thực hành và sắp xếp trong quá khứ. Gọi là (Phân định chung)

3) Phân định chung trong "Đối Thoại trong Thánh Linh"

Để trở thành một Giáo Hội "Hiệp Hành" đòi hỏi một cộng đồng liên kết con người lại với nhau, có trách nhiệm chung với cộng đồng, tìm sự phân định chung, để xác định rõ đâu là công việc của Chúa Thánh Thần. Điều quan trọng là phải tham gia vào "đối thoại trong Thánh Linh" mọi lúc, mọi nơi.

(1) Cách Phân Định: Cầu nguyện và nhận thức về những vấn đề và mối quan tâm mà bạn đang đối mặt, đồng thời phải cân nhắc cảm xúc của chính mình. Sau đó, chúng ta cảm nhận được sự lay động trong lòng mình, như là dấu chỉ, là ý định của Thiên Chúa mời gọi và là dấu chỉ soi sáng, sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Tiêu chí để xác định, điều đó có được Chúa Thánh Thần hướng dẫn hay không, là liệu nó có phải là "Ham muốn" hay là "An ủi".

(2) "Đối thoại trong Thánh Linh" hữu ích trong việc lên "kế hoạch mục vụ". "Kế hoạch mục vụ" hay "Chương trình truyền giáo" này được lập ra, thông qua việc "Đối thoại trong Thánh Linh" là ("cầu nguyện", "im lặng" và "tích cực lắng nghe").

4) "Những Thách Thức của Giáo Hội Nhật Bản hướng tới một Giáo Hội có tính Đồng Nghị" (Phản hồi của Giáo hội Nhật Bản tại kỳ họp thứ hai)

"Hướng tới một Giáo Hội Lắng Nghe và Đồng Hành" - (Tóm tắt)

(1) Các Vấn Đề Hiện Tại - Các vấn đề hiện tại bao gồm: Có nhiều người bị tổn thương trong Giáo hội; các linh mục không hợp tác; người lãnh đạo, đứng đầu bị cô lập; khó khăn trong việc lắng nghe, khi có bất đồng quan điểm; tình trạng quấy rối và bắt nạt trong Giáo hội...

(2) Hướng tới các mục tiêu – "Đồng hành", "Tạo địa điểm", "Cùng suy nghĩ", "Làm việc nhóm", "Tầm quan trọng của việc lên tiếng", "Tính cần thiết của việc đào tạo về lắng nghe", "Tôn trọng cảm thức đức tin của mỗi người", "Dành thời gian" và "Trở thành một Giáo hội lắng nghe".

(3) Phương pháp thực hiện - Thừa nhận những vấn đề hiện tại liệt kê ở trên và xác nhận mục tiêu nhắm tới, để trở thành một "Giáo Hội Hiệp Hành", chúng ta phải thúc đẩy và thực hành việc **"Đối thoại trong Thánh Linh"** đã được thông qua tại kỳ họp đầu tiên của Thượng Hội Đồng. Nói cách khác, chúng ta phải tập thói quen trong khi cầu nguyện, "cùng nhau suy nghĩ, cầu nguyện và phán đoán". Đây không phải là một phương pháp luận đơn thuần; nhưng qua cầu nguyện, Chúa Thánh Thần mời gọi mọi người cùng đối thoại và hiệp thông với nhau một cách sâu sắc hơn. Để làm được điều này, quan trọng nhất là phải biết im lặng "lắng nghe" những gì người khác nói. Quá trình "Hiệp Hành" rất quan trọng.

5. Đề xuất: Giáo phận Oita, các Giáo xứ, Dòng tu, Hội truyền giáo, các cơ sở giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội sẽ nỗ lực? Với những sáng kiến gì?

1) Để trở thành một **"Giáo hội Hiệp Hành"**, chúng ta phải sẽ đánh giá lại các mối quan hệ thông qua việc **"Đối thoại trong Thánh Linh"** (lắng nghe và đồng hành). - **Cải thiện các mối tương quan.**

Các mối quan hệ: Tương quan với Thiên Chúa, tương quan trong gia đình, tương quan giữa các tín hữu với nhau, giữa các địa phương với Giáo hội, giữa giám mục và linh mục, giữa nam và nữ, giữa chức vụ và nhiệm vụ, giữa Giáo phận và các Dòng tu, giữa các Tôn giáo, giữa Giáo hội và các đoàn thể trong xã hội, và sự tương quan với các tạo vật. – Cải thiện các mối quan hệ để trở thành một ***Giáo Hội Đồng Nghị***

2) Chúng ta sẽ vạch ra lộ trình cho ***"Kế hoạch Mục vụ Truyền giáo" dựa trên sự phân định chung. – Lộ trình cải thiện.***

Lộ Trình : ① Phân định tính Giáo hội: Lắng nghe Lời Chúa, cầu nguyện, lắng nghe người khác, phân định bằng lương tâm về những gì Chúa Thánh Thần đang nói với các Giáo hội. -Cần có một quan điểm truyền giáo rõ ràng.

② Quy trình ra quyết định (lộ trình): Phân định, cần đạt đến sự đồng thuận, để đưa ra quyết định. Dựa theo ý của Giám mục, Hội đồng Giám mục và Giám mục Rôma, rồi mới đưa quyết định.

③ Xây dựng sự tin tưởng lẫn nhau, chia sẻ trách nhiệm, qua việc tham gia, giải trình, minh bạch, báo cáo, đánh giá với những người chịu trách nhiệm trong Giáo hội. --Tổ chức các "Thượng hội đồng cấp Giáo phận" định kỳ.

3) Trở thành *"dấu chỉ hy vọng" trong xã hội* với tư cách **là *"những người hành hương hy vọng". – Cải thiện các mối tương quan.***

Địa điểm: ① **Những nơi giao tiếp lưu động:** Giáo hội bén rễ trong các gia đình, Giáo xứ, giáo phận, dòng tu, hội truyền giáo, tu hội, phong trào và cộng đồng địa phương có nền văn hóa và lịch sử đặc thù - ***Nơi gặp gỡ Thiên Chúa.***

* Ứng phó với việc đô thị hóa và văn hóa số -- ***Mạng lưới giao tiếp.***

② **Xây dựng mối liên kết hiệp nhất đại kết**: Sự hiệp nhất giữa Giáo hội hoàn vũ và các Giáo hội địa phương, hiệp nhất với các giám mục, và sự hiệp nhất giữa các Kitô hữu, khi họ tìm kiếm sứ mệnh tông đồ trong hành trình của mình. -- ***Trao đổi ân sủng.***

③ **Phục vụ cộng đồng**: Giáo hội trở thành "dấu chỉ hy vọng" như một "bệnh viện dã chiến". Đặc biệt, với tư cách là "người lữ hành hy vọng", Giáo hội đáp lại lời mời gọi trở thành "dấu chỉ hy vọng" cho sự sống, nhân quyền, hòa bình, và cho bệnh nhân, người già, người di cư, tị nạn, người trẻ và hàng tỷ người nghèo.